

Số: /KH-UBND

Như Xuân, ngày tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH

Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện Như Xuân

Thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Thực hiện Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban Dân tộc; Kế hoạch 238/KH-UBND, ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch truyền thông về Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025;

UBND huyện Như Xuân ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong công tác truyền thông, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, giải pháp của Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 88/2019/QH14) và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021- 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1719/QĐ-TTg), nhằm tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ cả trong nhận thức, hành động và sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội góp phần huy động nguồn lực thực hiện có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu mà Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg đã đề ra.

- Định hướng, nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân vùng đồng bào DTTS&MN nói riêng và toàn huyện nói chung bằng các hình thức phù hợp với điều kiện đặc thù của vùng DTTS&MN, vùng đặc biệt khó khăn, khơi dậy tinh

thần đoàn kết, thống nhất trong cộng đồng các dân tộc nói chung và dân tộc thiểu số nói riêng, chủ động, tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

2. Yêu cầu

- Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc, phổ biến kịp thời những nội dung của Nghị quyết số 88/2019/QH14, Quyết định số 1719/QĐ-TTg và các nội dung có liên quan khác đến người dân để nhận được sự đồng thuận hưởng ứng tham gia, phản hồi của người dân trên địa bàn thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức triển khai; đa dạng hoá hình thức, phương tiện truyền thông, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ của Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

- Truyền thông về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐTTg phải được thực hiện thường xuyên, kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật và được triển khai sâu rộng từ cấp tỉnh đến cơ sở với nội dung, hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương, cơ sở; phù hợp với phong tục, tập quán của đồng bào DTTS.

- Sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả và minh bạch.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng truyền thông

a) Người dân vùng đồng bào DTTS&MN.

b) Cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc từ huyện tới các xã, thị trấn nói riêng và trong hệ thống chính trị nói chung.

c) Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ liên quan đến Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

d) Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, người dân liên quan đến triển khai thực hiện, theo dõi, đánh giá, giám sát tình hình việc thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg trên địa bàn huyện.

đ) Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào DTTS&MN.

e) Các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, GIẢI PHÁP

1. Nội dung:

- Tập trung truyền thông, tuyên truyền những mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung, giải pháp của Nghị quyết số 88/2019/QH14, Quyết định số 1719/QĐ-TTg và các nội dung liên quan nhằm cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; trọng tâm là:

a) Về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

b) Về kết quả, hiệu quả trong việc triển khai công tác dân tộc, chính sách dân tộc, nhấn mạnh ý nghĩa tầm quan trọng về việc thực hiện chính sách dân tộc, công tác dân tộc trong việc phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào DTTS&MN là trách nhiệm của toàn dân, toàn quân và của cả hệ thống chính trị, thực hiện nhất quán chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước: “Bảo đảm các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển. Huy động, phân bổ, sử dụng, quản lý hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển tộc thiểu số, chú trọng tính đặc thù của vùng dân tộc thiểu số trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc”.

c) Về việc vận động đồng bào các dân tộc, các đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị xã hội, các thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tham gia thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1719/QĐ-TTg. Biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các mô hình điển hình, tiên tiến trong quá trình thực hiện các đề án, dự án trong Quyết định số 1719/QĐ-TTg, khẳng định vai trò và tầm quan trọng của đội ngũ già làng, trưởng bản, người có uy tín đối với sự phát triển của vùng đồng bào DTTS&MN nói chung và trong việc tiên phong, gương mẫu, đi đầu thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg nói riêng.

d) Về tiềm năng, thế mạnh, các chính sách thu hút đầu tư phát triển vùng DTTS&MN của các địa phương.

đ) Những giá trị đặc sắc, công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá truyền thống các dân tộc trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

e) Phổ biến kiến thức pháp luật, hướng dẫn áp dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến, các kinh nghiệm phát triển kinh tế, xoá đói, giảm nghèo vào cuộc sống, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển, sử dụng nguồn nhân lực ở vùng đồng bào DTTS&MN.

f) Về các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc các lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước; thể hiện tính nhất quán, xuyên suốt, ưu việt trên

tất cả các lĩnh vực nhằm bảo vệ chủ quyền an ninh, biên giới quốc gia, xây dựng tuyến biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; quảng bá hình ảnh cộng đồng các dân tộc Việt Nam nói chung và các dân tộc huyện Như Xuân nói riêng, những thành tựu về công cuộc xoá đói giảm nghèo ở vùng đồng bào DTTS&MN với bạn bè trong nước và quốc tế.

g) Truyền thông tốt đẹp, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; chống lại các luận điệu lợi dụng vấn đề về dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam của các thế lực thù địch trong âm mưu diễn biến hoà bình, củng cố niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

h) Tập trung truyền thông tạo chuyển biến mạnh mẽ về tư duy, nếp nghĩ, cách làm, xoá bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại, phát huy tinh thần tự lực, tự cường của Nhân dân các dân tộc ở vùng đồng bào DTTS&MN. Khai thác và phát huy tiềm năng, lợi thế khu vực; quy hoạch sắp xếp, ổn định dân cư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; từng bước xoá bỏ phong tục, tập quán lạc hậu, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc; giảm nghèo nhanh và bền vững, bảo đảm an sinh xã hội.

i) Phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tiếng nói của đồng bào các dân tộc với cấp uỷ, chính quyền ở địa phương từ cơ sở đến tỉnh và Trung ương; những tồn tại, hạn chế, bất cập, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14, Quyết định số 1719/QĐ-TTg nói riêng và các nội dung liên quan nói chung.

2. Hình thức

a) Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương gồm: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh Truyền hình các huyện vùng DTTS&MN; các báo in, báo điện tử của Trung ương và của tỉnh; trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cơ quan, đơn vị, địa phương vùng DTTS&MN; loa truyền thanh xã, thôn, bản...

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm, cung cấp thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực công tác dân tộc, chính sách dân tộc đến các cơ quan truyền thông, hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh tới địa phương và các đối tượng liên quan trực tiếp đến Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

c) Xây dựng chuyên mục, chuyên đề và các loại hình phù hợp khác về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg, định kỳ đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương ưu tiên tuyên truyền bằng tiếng nói, chữ viết của đồng bào DTTS.

d) Xây dựng, biên soạn và phát hành một số sản phẩm thông tin về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg, như:

- Áp phích, tờ rơi, tranh cổ động. Xây dựng các cụm pano, áp phích, tuyên truyền cổ động trực quan trên các địa bàn thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

- Sổ tay hướng dẫn, cẩm nang tập hợp các văn bản, cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg cho các xã, thôn, bản và người có uy tín.

- Tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền chính sách dân tộc: Tờ gấp, sách bỏ túi, cẩm nang pháp luật, sổ tay truyền thông và các ấn phẩm, tài liệu khác.

đ) Tổ chức hội nghị biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

e) Xây dựng mô hình truyền thông, tuyên truyền mang tính đặc thù, vận động đồng bào tham gia thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg, phù hợp với các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, địa bàn xung yếu.

g) Triển khai các loại hình truyền thông, thông tin đặc thù khác phù hợp phong tục, tập quán, bản sắc văn hoá của đồng bào dân tộc thiểu số của huyện.

3. Giải pháp

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác truyền thông, tuyên truyền về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

b) Tăng cường sự phối hợp truyền thông thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg giữa các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện thắng lợi Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị truyền thông của tỉnh như Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh Truyền hình các huyện vùng DTTS&MN, Báo Thanh Hóa; cơ quan báo chí chủ lực, đa phương tiện, Báo Dân tộc và Phát triển, tạp chí chuyên ngành của Ủy ban Dân tộc và các báo, tạp chí khác làm nòng cốt đóng vai trò định hướng dư luận xã hội, thông tin đối ngoại về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

d) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả truyền thông; thường xuyên cập nhật các nội

dung thông tin về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg lên trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

đ) Xây dựng, phát triển mạng lưới cán bộ tuyên truyền viên, báo cáo viên, đội ngũ người có uy tín, già làng, trưởng thôn, bản nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg bằng nhiều loại hình phong phú.

e) Hằng năm, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện công tác truyền thông về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg, lồng ghép với công tác giám sát đánh giá thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg ở một số địa phương, đơn vị; kịp thời phản ánh, đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc

a) Ngân sách Nhà nước bố trí nguồn kinh phí cho các hoạt động truyền thông thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

b) Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành đối với các hoạt động truyền thông, tuyên truyền cho Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

c) Khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, báo chí, đài phát thanh, truyền hình của Trung ương và của tỉnh tham gia các hoạt động truyền thông, tuyên truyền thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

2. Nguồn kinh phí

a) Kinh phí truyền thông về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

b) Nguồn kinh phí bố trí cho hoạt động truyền thông, tuyên truyền của huyện, các xã, thị trấn thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp hằng năm của địa phương để thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc

- Chủ trì tham mưu, xây dựng phương án tổ chức thực hiện Kế hoạch truyền thông về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg trên địa bàn toàn huyện.

- Cung cấp các thông tin cơ bản về Quyết định số 1719/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh, huyện cho các phòng, ban, ngành có liên quan, các xã, thị trấn, các đơn vị báo chí, truyền thông của Trung ương và của tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông triển khai công tác tuyên truyền về Quyết định số 1719/QĐ-TTg theo nhiệm vụ được phân công.

- Tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND huyện, UBND tỉnh về tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan truyền thông, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và mục tiêu của Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg gắn với tuyên truyền thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; triển khai hiệu quả các hoạt động thông tin, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Triển khai hiệu quả các giải pháp về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai hiệu quả công tác truyền thông.

3. Phòng Tài chính - KH

Chủ trì, phối hợp với phòng Dân tộc và các đơn vị liên quan thẩm định phương án phân bổ kinh phí để tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

4. Các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện có liên quan

- Các phòng, ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN huyện Như Xuân, giai đoạn 2021 - 2025, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông, tuyên truyền sâu rộng về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg tới cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông của Trung ương và của tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg theo nhiệm vụ được phân công.

- Bố trí nguồn lực và chỉ đạo, kiểm tra, giám sát; tham gia giám sát liên ngành việc triển khai thực hiện Kế hoạch truyền thông về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

5. Trung tâm Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch

- Dành thời lượng, dung lượng thích hợp để phát sóng, đăng tin bài, phát thanh trên phương tiện thông tin đại chúng về chuyên mục tuyên truyền về Nghị quyết số 88/2019/QH14, Quyết định số 1719/QĐ-TTg và các chủ trương, chương trình, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg và các địa phương vùng DTTS&MN để thu thập thông tin về thành tựu, kết quả thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg nhằm phối hợp hiệu quả các hoạt động truyền thông, bảo đảm trọng tâm, đạt chất lượng và hiệu quả xã hội cao nhất.

- Lựa chọn những nội dung thiết thực, phù hợp điều kiện của địa phương vùng DTTS&MN để đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động cán bộ, Nhân dân và toàn xã hội tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg; kịp thời động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Như Xuân và các tổ chức chính trị xã hội cấp huyện

- Truyền thông, vận động các tầng lớp Nhân dân, đoàn viên, hội viên đoàn kết, thống nhất, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, tích cực tham gia tổ chức, triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

- Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp trên địa bàn huyện, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ, đóng góp nguồn lực cho việc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1719/QĐ-TTg theo quy định.

7. Ủy ban Nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg; tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp Nhân dân trên địa bàn.

- Chủ động bố trí nguồn lực để các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn các xã, thị trấn tổ chức thực hiện công tác truyền thông theo Kế hoạch đã được phê duyệt đảm bảo đạt hiệu quả thiết thực.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch truyền thông về Nghị quyết số 88/2019/QH14 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg, lồng ghép với nội dung kiểm tra, giám sát thực hiện Quyết định số 1719/QĐ-TTg.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông về Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Như Xuân; yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ 6 tháng (trước ngày 01/6) cả năm (trước ngày 01/12 hàng năm) và đột xuất theo yêu cầu về UBND huyện (*qua phòng Dân tộc*) để tổng hợp báo cáo Ban Dân tộc tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Dân tộc tỉnh (để b/c);
- Thường trực Huyện ủy (để b/c)
- Thường trực HĐND huyện (để b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban của Huyện ủy;
- Công an huyện (p/h);
- Quân sự huyện (p/h);
- MTTQ và các đoàn thể huyện (p/h);
- Thành viên ban chỉ đạo huyện (thực hiện);
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện (thực hiện);
- TTVHTTTT và Du lịch huyện (thực hiện);
- Trang TTĐT huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT; DT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Anh Tuấn